

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**PHAN THỊ NGỌC ÁNH**

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC**  
**CHO HỌC SINH LỚP 9 TRONG DẠY HỌC**  
**TÁC PHẨM TỰ SỰ HIỆN ĐẠI**

**Ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt**

**Mã số: 8 14 01 11**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Thu Thủy**

**Thái Nguyên năm 2020**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Mọi thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, tháng 8 năm 2020*

**Tác giả**

***Phan Thị Ngọc Ánh***

## LỜI CẢM ƠN

Để luận văn hoàn thành và được phép bảo vệ em đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của nhiều cá nhân và đơn vị.

Em xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đến:

- Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN và khoa Ngữ văn

- Cô giáo PGS. TS Nguyễn Thị Thu Thủy người đã dành nhiều thời gian quý báu để hướng dẫn, góp ý, chia sẻ... giúp em có định hướng đúng trong suốt thời gian thực hiện luận văn.

- Các nhà khoa học trong Hội đồng đánh giá luận văn đã có nhiều góp ý về mặt khoa học để em hoàn thiện luận văn được tốt hơn.

- Các thầy, cô giáo giảng dạy lớp cao học Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt đã giúp em có nền tảng kiến thức để thực hiện luận văn.

Sau cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đến những người thân, gia đình, đồng nghiệp, bạn bè đã luôn động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi, giúp tôi hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, tháng 8 năm 2020*

**Tác giả**

***Phan Thị Ngọc Ánh***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....	vi
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lí do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	6
5. Giả Thuyết khoa học.....	7
6. Phương pháp nghiên cứu .....	7
7. Cấu trúc của đề tài .....	8
<b>NỘI DUNG</b> .....	9
<b>Chương 1: CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 9 TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM TỰ SỰ HIỆN ĐẠI</b> .....	9
1.1. Cơ sở lý luận.....	9
1.1.1. Đặc điểm tác phẩm tự sự hiện đại.....	9
1.1.2. Năng lực và dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực .....	12
1.1.3. Phát triển năng lực văn học cho HS THCS .....	26
1.1.4. Nhu cầu phát triển năng lực văn học của học sinh lớp 9 .....	30
1.2. Cơ sở thực tiễn.....	33
1.2.1. Việc phát triển năng lực văn học trong dạy học tác phẩm tự sự hiện đại trong chương trình SGK Ngữ văn 9 hiện hành.....	33
1.2.2. Việc phát triển năng lực văn học trong dạy học tác phẩm tự sự hiện đại trong chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (2018).....	35
1.2.3 Thực trạng phát triển năng lực văn học trong dạy học tác phẩm tự sự cho HS lớp 9 .....	38
Tiểu kết chương 1 .....	41

<b>Chương 2: BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 9 TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM TỰ SỰ</b> .....	42
2.1. Cần bám sát các nguyên tắc nâng cao năng lực văn học cho học sinh lớp 9 trong dạy học các tác phẩm tự sự.....	42
2.1.1. Xây dựng hệ thống câu hỏi đọc hiểu phải cân đối hài hòa giữa năng lực nhận thức, năng lực đánh giá và năng lực thưởng thức tác phẩm văn chương .....	42
2.1.2. Tích hợp và phân hóa trong quá trình dạy học tác phẩm bản tự sự.....	42
2.1.3. Sử dụng thường xuyên và hiệu quả đánh giá theo định hướng năng lực trong dạy học tác phẩm tự sự.....	43
2.1.4. Phát huy tính tích cực độc lập và sáng tạo của học sinh trong quá trình học tập.....	44
2.2. Biện pháp phát triển năng lực văn học cho học sinh lớp 9 trong dạy học các tác phẩm tự sự.....	45
2.2.1. Tạo hứng thú học tập cho học sinh.....	45
2.2.2. Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực để thiết kế nhiệm vụ học tập cho học sinh.....	48
2.2.3. Đa dạng hóa các hoạt động học tập của học sinh.....	57
2.2.4. Thiết kế các công cụ đánh giá năng lực văn học .....	72
2.2.5. Chú trọng việc thiết kế kế hoạch bài học theo hướng phát triển năng lực văn học.....	76
Tiểu kết chương 2 .....	95
<b>Chương 3: THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM</b> .....	96
3.1. Mục đích thực nghiệm.....	96
3.2. Phương pháp thực nghiệm.....	96
3.3. Đối tượng, thời gian và địa điểm thực nghiệm.....	96
3.3.1. Đối tượng thực nghiệm.....	96
3.3.2. Địa bàn thực nghiệm.....	97
3.4. Nội dung và cách thức tiến hành thực nghiệm .....	97
3.4.1 Nội dung thực nghiệm .....	97
3.4.2. Cách tiến hành thực nghiệm .....	97

3.5. Phân tích và đánh giá kết quả thực nghiệm .....	99
3.5.1. Phân tích kết quả thực nghiệm.....	99
3.5.2. Đánh giá kết quả thực nghiệm .....	100
Tiểu kết chương 3 .....	101
<b>KẾT LUẬN</b> .....	102
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	104
<b>PHỤ LỤC</b> .....	108

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>TỪ, NGỮ VIẾT TẮT</b>	<b>TỪ, NGỮ ĐẦY ĐỦ</b>
CT	Chương trình
GD-ĐT	Giáo dục - Đào tạo
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
PPDH	Phương pháp dạy học
SBT	Sách bài tập
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
THCS	Trung học cơ sở
TPTS	Tác phẩm tự sự
VB	Văn bản

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

1.1. Trong những năm gần đây, việc dạy học ở nhà trường có sự chuyển biến rõ rệt, nhất là yêu cầu chuyển từ dạy học nội dung sang dạy học phát triển năng lực. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nêu rõ: *“Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; Đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân; Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.”* Theo đó, việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ được Đảng và nhà nước đặc biệt quan tâm. Theo đó, từ việc thầy cô chủ yếu giảng văn, cung cấp tri thức cho HS nghe và tiếp nhận thụ động, sang tổ chức hướng dẫn cho HS biết cách tiếp cận, tự tìm tòi, khám phá cái hay cái đẹp của tác phẩm bằng những hiểu biết và cảm nhận của các em. Phát triển năng lực người học hay chính là phát triển năng lực nguồn nhân lực là mục tiêu hàng đầu, đáp ứng xu thế của thời đại công nghiệp hóa và toàn cầu hóa. Phát triển năng lực trong giáo dục trở thành vấn đề thời sự mang tính toàn cầu, một yêu cầu tất yếu. Do đó, việc nâng cao phát triển các năng lực cho HS và phát triển năng lực văn học trong dạy học văn nói riêng thực sự cần thiết.

1.2. Môn Ngữ văn là một môn học công cụ, mang tính thẩm mỹ và nhân văn, có ưu thế nổi trội trong việc giáo dục phẩm chất, tinh thần, đạo đức và nhân cách người học. Thông qua thế giới hình tượng và ngôn từ giúp HS phát triển những phẩm



chất cao đẹp, những cảm xúc lành mạnh, tinh thần phong phú, tâm hồn nhân hậu và có lối sống nhân ái vị tha; giúp học sinh hình thành và phát triển các năng lực quan trọng, cần thiết như năng lực giao tiếp, năng lực thẩm mỹ, năng lực tư duy, ... để sống và làm việc hiệu quả, để học tốt các môn học khác cũng như học tập suốt đời. Môn học này cũng giúp HS có khả năng tiếp nhận, khám phá, phân tích, thưởng thức và đánh giá văn học. Với sự đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, CT môn Ngữ văn giúp HS phát triển năng lực tiếng Việt và đặc biệt chú trọng phát triển năng lực văn học, một biểu hiện của năng lực thẩm mỹ: HS biết đọc hiểu ngôn từ nghệ thuật thông qua các văn bản văn học; nhận biết, lí giải, nhận xét và đánh giá những đặc sắc về hình thức văn bản văn học, từ đó biết tiếp nhận đúng và sáng tạo các thông điệp nội dung (nghĩa, ý nghĩa, chủ đề, tư tưởng, cảm hứng); có hệ thống kiến thức phổ thông nền tảng về tiếng Việt và văn học, biết tạo lập các văn bản thông dụng; biết tiếp nhận, đánh giá các văn bản văn học nói riêng, các sản phẩm giao tiếp và các giá trị thẩm mỹ nói chung trong cuộc sống. Thực tế cho thấy việc dạy học tác phẩm trong nhà trường vẫn ảnh hưởng của lối mòn cũ: truyền thụ một chiều từ giáo viên, học sinh chưa tích cực chủ động, bị thụ động trong tiếp thu kiến thức, lúng túng khi tiếp cận văn bản mới, chưa phát huy hết năng lực bản thân. Vấn đề đặt ra cần thay đổi đó là: hạn chế việc nhồi nhét kiến thức, tập trung thay đổi cách dạy, từ việc chủ yếu giảng cho HS nghe, đọc cho HS chép sang việc nêu vấn đề, tổ chức, gợi mở cho HS trao đổi, thảo luận về văn bản để các em biết cách đọc, cách phân tích và tiếp nhận tác phẩm theo đặc trưng thể loại. Từ đó, các em có thể tự đọc, tự tìm hiểu các tác phẩm tương tự, biết vận dụng vào giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống thực tiễn.

1.3. Các tác phẩm tự sự chiếm một vị trí hết sức quan trọng trong chương trình, SGK Ngữ văn nói chung và Ngữ văn 9 nói riêng. HS THCS đang trong giai đoạn cần phát triển các năng lực cần thiết để chuẩn bị hành trang bước vào một môi trường học tập mới. Việc phát triển năng lực văn học thông qua các tác phẩm tự sự có ý nghĩa quan trọng, làm thế nào để giúp các em có hứng thú khi học tác phẩm tự sự và phát triển được năng lực văn học cho HS là điều mà chúng ta cần phải suy nghĩ.

Xuất phát từ lí do trên, tôi lựa chọn vấn đề: ***“Phát triển năng lực văn học cho học sinh lớp 9 trong dạy học tác phẩm tự sự hiện đại”*** với mong muốn nâng cao

hiệu quả dạy học tác phẩm văn chương, giúp HS yêu thích môn học và phát triển năng lực văn học của cá nhân, dần hoàn thiện các năng lực phẩm chất khi bước vào mái trường phổ thông sắp tới.

## **2. Lịch sử vấn đề**

### **2.1. Tình hình nghiên cứu về tác phẩm tự sự và dạy học tác phẩm tự sự ở trường phổ thông**

Tác phẩm tự sự được hiểu là một loại văn học bên cạnh thể loại trữ tình và kịch. Những loại tác phẩm này chủ yếu dùng phương thức tự sự để miêu tả.

Ở Việt Nam, một trong những người đầu tiên quan tâm và có những công trình nghiên cứu lớn về tác phẩm tự sự là GS. Trần Đình Sử. Giáo trình *Lí luận văn học* (Trần Đình Sử), tập 2, phần Tác phẩm và thể loại, nghiên cứu về vấn đề khái niệm, phân loại, đặc trưng ... của truyện và tiểu thuyết. Giáo trình còn đề cập đến các vấn đề cơ bản khác của TPTS như sự kiện, cốt truyện, trần thuật và các yếu tố của trần thuật.

*Vấn đề giảng dạy văn học theo loại thể* - Trần Thanh Đạm (chủ biên), ông viết: *Mỗi tác phẩm văn học đều tồn tại dưới hình thức một loại thể nhất định, đòi hỏi một phương pháp, một cách thức phân tích giảng dạy phù hợp với nó. Vì vậy, vấn đề loại thể văn học trong thực tế giảng dạy ở trường phổ thông đặt ra không những như một vấn đề tri thức mà chủ yếu còn là một vấn đề phương pháp* [13].

Với bài viết, *Truyện và giảng dạy truyện* đã xác định: *Truyện là một khái niệm rộng bao gồm các thể tài chủ yếu thuộc loại hình tự sự... Một tác phẩm tự sự (truyện) tất nhiên cũng giống như bất kì một tác phẩm nào khác, đòi hỏi phải được phân tích toàn diện, cặn kẽ và đúng hướng. Điều đặc biệt ở tác phẩm truyện là cấu tạo hình tượng tác phẩm dựa vào ba yếu tố: tình tiết, nhân vật và lời kể. Cho nên khi phân tích cấu tạo hình tượng của truyện, không thể không lưu tâm đến ba yếu tố đó. Đó cũng là nét phân biệt cấu tạo một tác phẩm truyện với một bài thơ trữ tình hay một bài văn chính luận*".

Trên Tạp chí Giáo dục khi bàn về *Dạy học truyện ngắn ở trường phổ thông*, Nguyễn Thị Thanh Hương đã đưa ra một vấn đề cần chú ý khi dạy học truyện ngắn, người giáo viên cần định hướng phân tích "*định hướng giúp bài giảng tập trung vào*